

PHỤ LỤC

Tình hình thực hiện các kết luận, kiến nghị của Kiểm toán Nhà nước khu vực X

(Kèm theo Báo cáo số: /BC-STC ngày tháng 03 năm 2023 của Sở Tài chính tỉnh Hà Giang)

ST T	Nội dung	Đơn vị thực hiện	Số kiến nghị	Đã thực hiện	Chứng từ, kết quả đã thực hiện (Ghi rõ số chứng từ, ngày, tháng, năm kết quả thực hiện)	Đang thực hiện	Chưa thực hiện	Nguyên nhân kiến nghị đang, chưa thực hiện	Đề xuất, kiến nghị	Ghi chú
	Tổng cộng		115.400.000.307	3.933.921.964	-	-	111.466.078.343	-		
I	Kiến nghị tăng thu ngân sách nhà nước		132.083.241	31.853.182	-	-	100.230.059	-		
A	Năm 2020		31.853.182	31.853.182		-	-			
1	Công ty TNHH Quang Ngọc	Cục thuế tỉnh	31.853.182	31.853.182	HGI1322230379610 ngày 12/01/2023		-			
B	Năm 2017		100.230.059	-	-	-	100.230.059	-		
1	Công Ty CP Thủy điện Sông Lô 4	Cục thuế tỉnh	43.968.312				43.968.312	Do đơn vị không chấp nhận thực hiện và giải trình như sau: CTCP Thủy điện Sông Lô 4 là đơn vị nộp thuế tài nguyên nước vào NSNN thay cho Tổng công ty điện lực miền bắc, đơn vị khó khăn tài chính	Đề xuất xem xét không thực hiện (UBND tỉnh đã kiến nghị trong báo cáo số 140/BC-UBND ngày 9/4/2020 & BC số 382/BC-UBND ngày 12/11/2021)	
2	Công Ty TNHH Quốc Anh		37.132.274				37.132.274	CCT Bắc Mê đã thực hiện cưỡng chế thi hành quyết định hành chính về quản lý thuế bằng biện pháp ngưng sử dụng hóa đơn. Hiện tại đơn vị chưa thực hiện nộp số tiền kiến nghị theo quy định. Đơn vị khó khăn về tài chính		
3	Hợp Tác Xã Quỳnh Thư		19.129.473				19.129.473	Trạng thái ngưng hoạt động tại địa chỉ đăng ký		
II	Kiến nghị giảm chi Đầu tư xây dựng		5.520.261.454	3.611.072.782	0	0	1.909.188.672			
A	Năm 2020		113.088.307	0	0	0	113.088.307			
1	Nâng cấp thủy lợi thôn Pó Ngần xã Khâu Vai, huyện Mèo Vạc, tỉnh Hà Giang	UBND Huyện Mèo Vạc	21.336.470	0			21.336.470	Hiện tại số tiền trên Ban QLDA ĐTXD huyện Mèo Vạc chưa thanh toán	Dự kiến giảm trừ trong tháng 5/2023	
2	Nâng cấp thủy lợi thôn Khuổi Roài, thủy lợi thôn Nà Trào xã Tát Ngà, huyện Mèo Vạc, tỉnh Hà Giang		14.522.823	0			14.522.823			
3	Nâng cấp thủy lợi Cánh Lò đội 1 thôn Nà Nông xã Năm Ban, huyện Mèo Vạc, tỉnh Hà Giang		14.247.408	0			14.247.408			
4	Nâng cấp thủy lợi Cốc Sâu - thôn Nậm Lụng: Thủy lợi Vị Rắng - thôn Nà Hin; thủy lợi thôn Nậm Lụng, xã Nậm Ban, huyện Mèo Vạc		12.671.865	0			12.671.865			
5	Trạm kiểm soát liên ngành cửa khẩu Săm Pun xã Thượng Phùng, huyện Mèo Vạc, tỉnh Hà Giang		30.309.742	0			30.309.742			
6	Khắc phục sửa chữa cầu treo Km20 xã Trung Thịnh, huyện Xín Mần	UBND Huyện Xín Mần	20.000.000				20.000.000			
B	Năm 2017		901.738.763	30.073.554	0	0	871.665.209			
1	Kè chống sạt lở khu vực Nà Liên thôn Ngọc Trì xã Minh Sơn huyện Bắc Mê	UBND huyện Bắc Mê	13.057.303	0			13.057.303	UBND huyện đã chỉ đạo BQL dự án ĐTXD đôn đốc bên thi công nộp nhưng vẫn chưa thu hồi được	Tiếp tục triển khai thu hồi số kiến nghị chưa thực hiện	
2	Kè bảo vệ chống sạt lở TT huyện lỵ, huyện Bắc Mê (Giai đoạn 1)		30.073.554	30.073.554	Số 343 ngày 23/9/2022		0			

ST T	Nội dung	Đơn vị thực hiện	Số kiến nghị	Đã thực hiện	Chứng từ, kết quả đã thực hiện (Ghi rõ số chứng từ, ngày, tháng, năm kết quả thực hiện)	Đang thực hiện	Chưa thực hiện	Nguyên nhân kiến nghị đang, chưa thực hiện	Đề xuất, kiến nghị	Ghi chú
3	Cải tạo nâng cấp đường từ xã Mậu Duệ đi xã Ngọc Long, huyện Yên Minh, tỉnh Hà Giang	UBND huyện Yên Minh	858.607.906	0			858.607.906	Đối với số tiền thu hồi nộp NSNN là 311.252.433đ: Chủ đầu tư đã gửi văn bản đôn đốc các đơn vị nộp tiền hoàn trả ngân sách. Tuy nhiên, đến thời điểm báo cáo các đơn vị vẫn chưa thực hiện. Do các đơn vị hiện nay vẫn còn thực hiện một số dự án trên địa bàn huyện, vì vậy chủ đầu tư sẽ khấu trừ giá trị cần thu hồi vào thanh toán của các công trình khác để hoàn trả ngân sách theo quy định; Đối với giá trị giảm trừ thanh toán 547.355.473đ: Hiện nay, chủ đầu tư đang tiến hành thủ tục quyết toán đầu tư, giá trị giám trừ thanh toán nếu ước số được giảm trừ vào giá trị quyết toán	Đối với số tiền thu hồi nộp NSNN là 311.252.4334 yêu cầu. Chủ đầu tư tiếp tục đôn đốc thực hiện;; Đối với giá trị giám trừ thanh toán 547.355.473đ yêu cầu chủ đầu tư khẩn trương hoàn thành thủ tục quyết toán đầu tư để thực hiện giảm trừ.	
C	Năm 2016		3.580.999.228	3.580.999.228	0	0	0			
1	Dự án san ủi mặt bằng giai đoạn I tại khu vực cửa khẩu Xin Mần - Đô Long	Ban QLDA ĐTXD các công trình trọng điểm của tỉnh (Đây là Ban QLDA ĐTXD công trình DD và CN tỉnh)	1.171.944.833	1.171.944.833	Kèm theo PLHD và Quyết toán A-B		0			
2	Dự án Nâng cấp, cải tạo tuyến đường nối từ QL4C (đầu cầu Gạc Đi) đi xã Phong Quang huyện Vị Xuyên tỉnh Hà Giang	Ban QLDA ĐTXD các công trình trọng điểm của tỉnh (Đây là Ban QLDA ĐTXD công trình DD và CN tỉnh)	2.409.054.395	2.409.054.395	Chủ đầu tư đã thực hiện ký kết các phụ lục hợp đồng giám trừ đối với các nhà thầu		0			
D	Năm 2013		924.435.156	0	0	0	924.435.156			
	Dự án: Nâng cấp, rải nhựa đường Tiên Yên - Hương Sơn - Yên Hà và Khắc phục hậu quả thiên tai tại xã Nà Khương, huyện Quang Bình, tỉnh Hà Giang	UBND huyện Quang Bình	812.369.378	0			812.369.378	Công trình đã hoàn thành, phê duyệt quyết toán nhưng chưa bố trí được kế hoạch vốn		
	Dự án Thủy lợi Vằng Pia thôn Diệc xã Bạch Ngọc; Dự án mở mới đường ô tô từ UBND xã Phú Linh đi thôn Lang Lâu; Dự án Công trình thủy lợi Nậm Nịch xã Thanh Đức	UBND huyện Vị Xuyên	112.065.778	0			112.065.778	Đã thực hiện đôn đốc nhiều lần các đơn vị tư vấn không thực hiện; Do chưa được bố trí vốn nên chưa thực hiện hiện giám trừ qua thanh toán	Khi nào tỉnh bố trí vốn cho công trình đơn vị sẽ thực hiện	
III	Kiến nghị giảm chi thường xuyên		5.685.588.100	290.996.000		0	5.394.592.100			
A	Năm 2013		738.196.000	290.996.000		0	447.200.000			
1	Giảm quyết toán chi ngân sách (Phòng NN&PTNT huyện Vị Xuyên cho các hộ dân vay vốn phát triển sản xuất tiền làm giàn, đào hồ, trồng cây giống thực hiện đề án trồng cây chanh leo từ kinh phí sự nghiệp kinh tế, đã quyết toán chi ngân sách huyện)	UBND huyện Vị Xuyên	738.196.000	290.996.000	Thông báo số 74-TB/TU, ngày 30/3/2016 của Tỉnh ủy Hà Giang		447.200.000	UBND huyện đã có VB số 1724/UBND-TCKH, ngày 12/9/2022 gửi UBND tỉnh về việc xin chủ trương đối với việc không thu hồi hồi kinh phí hỗ trợ cho các hộ dân tại xã Bạch Ngọc, xã Trung Thành tham gia Đề án phát triển Chanh leo trên địa bàn huyện Vị Xuyên giai đoạn 2013 - 2016 theo Kết luận KTNN Khu vực X	Đề xuất xem xét không thực hiện (UBND tỉnh đã kiến nghị trong báo cáo số 382/BC-UBND ngày 12/11/2021)	
B	Năm 2011		4.947.392.100	0	0	0	4.947.392.100			

ST T	Nội dung	Đơn vị thực hiện	Số kiến nghị	Đã thực hiện	Chứng từ, kết quả đã thực hiện (Ghi rõ số chứng từ, ngày, tháng, năm kết quả thực hiện)	Đang thực hiện	Chưa thực hiện	Nguyên nhân kiến nghị đang, chưa thực hiện	Đề xuất, kiến nghị	Ghi chú
1	Các khoản vay quá hạn cho vay Chương trình 327, cho vay đồng bào dân tộc thiểu số đặc biệt khó khăn, Chương trình định canh định cư (Phát sinh từ năm 1999 đến 2004). KBNN Hà Giang vẫn theo dõi trên hệ thống báo cáo, không còn khả năng thu hồi	Kho bạc nhà nước tỉnh HG	4.268.812.790	0			4.268.812.790	Tổng số tiền còn nợ quá hạn đến ngày 31/12/2011 là: 4.268.812.790đ (trong đó: CT 327:2.777.807.729đ; CT ĐCĐC: 623.441.143đ; CT cho vay DT thiểu số: 867.563.918đ). Nguyên nhân số tiền còn nợ hiện nay không có khả năng trả nợ là do đối tượng vay là người nghèo vùng sâu, vùng xa đặc biệt khó khăn, gia đình quá nghèo; KBNN Hà Giang đã thực hiện cho vay từ lâu (năm 1994 đến năm 1997) chủ hộ đã qua đời, di cư đi nơi khác không rõ địa chỉ, gia đình gặp thiên tai, dịch bệnh, một số chủ dự án hiện nay đã qua đời, hồ sơ, danh sách các hộ vay không tìm thấy ...	Đề xuất xem xét không thực hiện (UBND tỉnh đã kiến nghị trong báo cáo số 140/BC-UBND ngày 9/4/2020 & BC số 382/BC-UBND ngày 12/11/2021)	
2	Ghi thu - ghi chi qua NSNN 510.029.000 đồng (Chương trình 30A - Huyện Quán Bạ)	UBND Huyện Quán Bạ	510.029.000	0			510.029.000	UBND tỉnh có BC số 140/BC-UBND ngày 09/4/2020, trong đó nêu nguyên nhân và đề xuất điều chỉnh kiến nghị kiểm toán do Ngân hàng Công Thương VN tài trợ trực tiếp cho đối tượng là sinh viên các trường CĐ, ĐH, huyện không có danh sách đối tượng và cơ sở để hạch toán ghi tu- ghi chi		
3	Giảm kết dư tăng chi chuyển nguồn: 168.550.310 đồng (Chương trình 30A - Huyện Quán Bạ)		168.550.310	0			168.550.310	- Kiến nghị còn xử lý khác: giảm kết dư tăng chi chuyển nguồn. UBND tỉnh có BC số 140/BC-UBND ngày 09/4/2020, trong đó nêu nguyên nhân và đề xuất điều chỉnh kiến nghị kiểm toán do tại thời điểm KTNN kiến nghị đã thời gian hạch toán điều chỉnh NSNN 2011 nên không thực hiện được, đây là những khoản khó thực hiện do đã qua nhiều niên độ ngân sách, mặt khác liên quan đến việc hạch toán điều chỉnh giữa các cấp ngân sách	Đề xuất xem xét không thực hiện (UBND tỉnh đã kiến nghị trong báo cáo số 140/BC-UBND ngày 9/4/2020 & BC số 382/BC-UBND ngày 12/11/2021)	
IV Chấn chỉnh công tác quản lý tài chính, kế toán										
A Năm 2020										
1.1 Lĩnh vực thu ngân sách										
	Thanh tra, kiểm tra để xử phạt vi phạm hành chính (VPHC) theo quy định đối với các doanh nghiệp có hành vi khai thác, sử dụng tài nguyên nước làm thủy điện không có giấy phép khai thác, sử dụng nước mặt (Công ty TNHH thủy điện Sông Lô 2; Công ty Cổ phần phát triển điện lực Việt Nam; Công ty Điện lực Hà Giang; Trạm thủy điện Nà Trì; Công ty Cổ phần thủy điện Thanh Thủy; Công ty Cổ phần công nghiệp Việt Long)	Sở TN&MT					X			

ST T	Nội dung	Đơn vị thực hiện	Số kiến nghị	Đã thực hiện	Chứng từ, kết quả đã thực hiện (Ghi rõ số chứng từ, ngày, tháng, năm kết quả thực hiện)	Dang thực hiện	Chưa thực hiện	Nguyên nhân kiến nghị đang, chưa thực hiện	Đề xuất, kiến nghị	Ghi chú
	Chỉ đạo UBND các huyện xây dựng và ban hành quy chế quản lý quy hoạch, kiến trúc đô thị đối với các các đô thị trên địa bàn huyện thành phố theo quy định tại Nghị định số 38/2010/NĐ-CP về Quy chế quản lý quy hoạch, kiến trúc đô thị	UBND huyện Vị Xuyên, thành phố Hà Giang				X		UBND thành phố có Văn bản số 2755/UBND ngày 15/11/2022; Việc ban hành quy chế quản lý quy hoạch, kiến trúc đô thị được lập trên cơ sở quy hoạch chung xây dựng được duyệt. Hiện nay, quy hoạch chung xây dựng đang thực hiện tổ chức lập điều chỉnh (Đồ án do Sở Xây dựng làm Chủ đầu tư, UBND tỉnh đã có QĐ số 2477/QĐ-UBND, ngày 22/11/2021)		
	Làm rõ căn cứ và xác định trách nhiệm cá nhân liên quan trong việc chấp thuận chủ trương đầu tư xây dựng dự án Khu trung tâm thương mại, khách sạn và nhà ở thương mại Shop-House Hà Giang và Khách sạn Yên Biên không phù hợp với quy hoạch phân khu đã được UBND thành phố Hà Giang phê duyệt: Trung tâm thương mại, khách sạn vượt số tầng, vượt chiều cao tối đa; Khách sạn Yên Biên vượt số tầng	Sở Xây dựng tỉnh Hà Giang		X	Báo cáo số 335/BC-SXD ngày 10/8/2021; Báo cáo số 417/BC-SXD ngày 11/10/2021; Báo cáo số 64/BC-SXD ngày 09/3/2022					
	Chỉ đạo UBND TP Hà Giang chấn chỉnh, rút kinh nghiệm trong việc điều chỉnh cục bộ quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 của dự án Khu trung tâm thương mại, khách sạn và nhà ở thương mại Shop-House Hà Giang đã làm thay đổi một số chỉ tiêu không phù hợp với quy hoạch phân khu	UBND TP Hà Giang		X	CV chấn chỉnh số 3182 / UBND-VP ngày 30/12/2022					
	Tổ chức thực hiện xử lý nghiêm công trình vi phạm trật tự xây dựng đối với 02 công trình: Khách sạn Yên Biên do không phù hợp với quy hoạch phân khu đã được UBND thành phố Hà Giang phê duyệt và Khu trung tâm thương mại, khách sạn và nhà ở thương mại Shop-House Hà Giang vượt số tầng, vượt chiều cao tối đa	Sở Xây dựng tỉnh Hà Giang		X	Báo cáo số 335/BC-SXD ngày 10/8/2021; Báo cáo số 417/BC-SXD ngày 11/10/2021; Báo cáo số 64/BC-SXD ngày 09/3/2022					
	Ban hành Quyết định thu hồi 401,052 ha đất và nộp cho Nhà nước khoản tiền tương ứng với mức tiền sử dụng đất, tiền thuê đất đối với thời gian chậm tiến độ thực hiện dự án theo quy định tại Điều 64, Luật Đất đai 2013 của Doanh nghiệp tư nhân Hữu Nghị	Sở TN&MT					X			
1.5	Kiểm toán dự án hạ tầng cơ bản phát triển toàn diện các tỉnh Đông Bắc: Hà Giang, Cao Bằng, Bắc Kạn, Lạng Sơn - Tiểu dự án tỉnh Hà Giang									
	Chỉ đạo Sở KH&ĐT và các đơn vị liên quan, rà soát bố trí vốn đối ứng thực hiện đúng quy định	UBND tỉnh Hà Giang		X	Năm 2022 (QĐ số 2599/QĐ-UBND ngày 08/12/2021, bố trí: 7,0 tỷ đồng). Năm 2023 (QĐ số 2288/QĐ-UBND ngày 14/12/2022 bố trí: 32,464 tỷ đồng).				Do dự án vẫn đang triển khai nên phần vốn đối ứng tương ứng còn lại, UBND tỉnh Hà Giang sẽ tiếp tục bố trí đảm bảo quy định	
B	Năm 2019									
1.1	Lĩnh vực thu ngân sách									
	Rà soát, điều chỉnh số nợ thuế 798trđ hạch toán sai và cập nhật số nợ thuế còn thiếu trên hệ thống TMS 3.234trđ	Cục Thuế tỉnh				X		Đã điều chỉnh số nợ 798tr; Số nợ thuế còn thiếu trên TMS: 3.234trđ - đã thực hiện cập nhật vào ứng dụng 3.000trđ, còn lại 234trđ các CCT đang rà soát để cập nhật vào hệ thống		
	Tham mưu cho UBND tỉnh thực hiện các thủ tục tiến hành thu hồi mỏ theo quy định của Luật Khoáng sản đối với 03 Giấy phép (Giấy phép số 715/GP-UBND ngày 12/03/2008 cấp cho Công ty TNHH Vũ Trung Tín và Giấy phép số 1288/GP-UBND ngày 27/6/2011 cấp cho Công ty cổ phần xây dựng và khai thác khoáng sản Hà Giang, Giấy phép số 768/GP-UBND ngày 27/03/2009 cấp cho Công ty cổ phần Việt Bắc)						X			

ST T	Nội dung	Đơn vị thực hiện	Số kiến nghị	Đã thực hiện	Chứng từ, kết quả đã thực hiện (Ghi rõ số chứng từ, ngày, tháng, năm kết quả thực hiện)	Đang thực hiện	Chưa thực hiện	Nguyên nhân kiến nghị đang, chưa thực hiện	Đề xuất, kiến nghị	Ghi chú
	UBND huyện Yên Minh rút kinh nghiệm trong việc: (i) Giao dự toán chi kinh phí thường xuyên phân ánh không rõ việc giám trừ tiết kiệm chi để tạo nguồn cải cách tiền lương theo quy định; (ii) Quản lý kinh phí đo đạc, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất; (iii) Rà soát toàn bộ trình tự, thủ tục, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt đối với khối lượng nghiệm thu thực tế phát sinh Kinh phí đo đạc, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho 06 xã trong năm 2019; (iv) Trình UBND tỉnh phê duyệt dự toán kinh phí bổ sung để làm cơ sở cho nghiệm thu, quyết toán kinh phí đo đạc Kinh phí đo đạc, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho 06 xã trong năm 2019; (v) Xây dựng phương án về sắp xếp và sử dụng lao động hợp đồng, thực hiện đúng theo quy định tại Nghị định 161/2018/NĐ-CP ngày 29/11/2018 của Chính phủ và Nghị định 04/NĐHN-BNV ngày 21/5/2019 về thực hiện chế độ hợp đồng một số loại công việc trong cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp; (vi) Rà soát số lượng biên chế thực tế trình UBND tỉnh phương án giải quyết đối với số lượng biên chế chênh lệch vượt tại các xã, đảm bảo thực hiện đúng quy định tại Nghị định số 92/2009/NĐ-CP và Nghị định số 34/2019/NĐ-CP làm cơ sở tính dự toán giao hàng năm; (vii) Việc bố trí thu hồi ứng trước nguồn vốn ngân sách trung ương 1.089trđ	UBND huyện Yên Minh					X			
C	Năm 2016									
*	Chuyên đề quản lý, sử dụng đất đô thị năm 2016									
	Tổ chức xác định rõ trách nhiệm tập thể, cá nhân; kiểm điểm, rút kinh nghiệm và thu hồi nộp NSNN do việc lập, thẩm định, phê duyệt giá khởi điểm để đấu giá đất sai quy định. Xác định lại chính xác giá khởi điểm, giá hạ tầng đối trừ đảm bảo không thất thoát, lãng phí ngân sách, tài sản công	UBND tỉnh Hà Giang chỉ đạo các cơ quan liên quan kiểm tra,					X			
	Tổ chức làm rõ việc chấp thuận chậm nộp tiền sử dụng đất chưa tuân thủ theo Quy chế đấu giá QSDĐ để nhà nước giao đất có thu tiền sử dụng đất hoặc cho thuê đất trên địa bàn tỉnh Hà Giang (ban hành kèm theo Quyết định số 18/2015/QĐ-UBND ngày 17/9/2015 của UBND tỉnh Hà Giang) và Thông tư số 14/2015/TTLT-BTNMT-BTP ngày 04/4/2015	rà soát thực hiện các kiến nghị kiểm toán					X			
	Tổ chức kiểm điểm, rút kinh nghiệm đối với tập thể, cá nhân có liên quan trong việc tiến hành đấu giá đất khi chưa giải phóng xong mặt bằng; trong công tác cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất; trong công tác tham mưu đối với việc không đề xuất UBND tỉnh Hà Giang hủy quyết định công nhận kết quả trúng đấu giá khi Công ty TNHH Đức Sơn chưa thực hiện nộp tiền trúng đấu giá theo quy định tại Sở TN&MT	Sở TN&MT					X			
	Tổ chức kiểm điểm, rút kinh nghiệm đối với tập thể, cá nhân trong việc thẩm định khi chưa đủ điều kiện lập dự toán; thẩm định dự toán sai so với quy định tại Sở Xây dựng	Sở Xây dựng tỉnh Hà Giang		X	Công văn số 358/SXD-KTVLXD ngày 24/4/2020					
	Tổ chức kiểm điểm, rút kinh nghiệm đối với tập thể, cá nhân trong việc ra thông báo nộp tiền sử dụng đất tại Cục Thuế tỉnh Hà Giang	Cục Thuế tỉnh					X	Cục Thuế đã có công văn số 481/CT-THNVDT ngày 18/5/2017 v/v giải trình chậm thông báo thu tiền sử dụng đất đối với Công ty TNHH Đức Sơn gửi Đoàn kiểm toán Nhà nước tại tỉnh Hà Giang (Tổ kiểm toán tại Cục Thuế); CV số 707/CT-THNVDT ngày 07/9/2016 và công văn 600/CT-THNVDT ngày 05/7/2018 gửi Sở tài chính về việc giải quyết thu tiền sử dụng đất đối với Công ty TNHH Đức Sơn, theo đó Cục Thuế đã có giải trình rõ ràng, chi tiết, thực hiện theo chức năng.		
V	Kiến nghị khác		104.062.067.512	0		0	104.062.067.512			
A	Năm 2020									
	Chỉ đạo UBND huyện Mèo Vạc kiểm điểm xử lý trách nhiệm tập thể, cá nhân trong việc đề tư vấn giám sát hiện trường có chứng chỉ hành nghề hết hiệu lực nhưng vẫn tham gia giám sát Dự án Kè chống sạt lở đường biên giới (Đoạn Mốc 483 đến Mốc 496) từ ngã ba Sủa Nhè Lừ, xã Xin Cái đi UBND xã Sơn Vĩ	UBND huyện Mèo Vạc					X			
B	Năm 2016		104.062.067.512	0		0	104.062.067.512			
1	Kiểm toán NSDP năm 2016		74.805.667.422				74.805.667.422			

ST T	Nội dung	Đơn vị thực hiện	Số kiến nghị	Đã thực hiện	Chứng từ, kết quả đã thực hiện (Ghi rõ số chứng từ, ngày, tháng, năm kết quả thực hiện)	Đang thực hiện	Chưa thực hiện	Nguyên nhân kiến nghị đang, chưa thực hiện	Đề xuất, kiến nghị	Ghi chú
	Dự án Nâng cấp, cải tạo đường từ km90 (Đường Bắc Quang - Xín Mần) đi cửa khẩu Xín Mần và mốc 198, huyện Xín Mần, tỉnh Hà Giang (Đoạn từ trung tâm xã Xín Mần đi cửa khẩu Xín Mần và mốc 198)	Ban QLDA ĐTXD các công trình trọng điểm của tỉnh (Đây là Ban QLDA ĐTXD công trình DD và CN tỉnh)	14.876.467.000	0			14.876.467.000	Dự án chưa thực hiện quyết toán, chủ đầu tư thực hiện khi trình hội đồng thẩm tra quyết toán khi xem xét, quyết định; Các gói thầu số 01,02,03 không có hồ chiếu nổ mìn, không có giấy phép nổ mìn (gói thầu 01,02), biên bản nghiệm thu khối lượng không ghi khối lượng, cấp đá đào phá (gói 01,02) không đầy đủ biên bản nghiệm thu (gói 03) làm tăng giá trị giảm trừ do chưa đủ điều kiện thanh toán: 10.764.514.000đ, yêu cầu bổ sung đầy đủ trước khi quyết toán, trình hội đồng quyết toán; Gói thầu 01: không có biên bản nghiệm thu công việc của công tác làm mặt đường bê tông: 4.102.410.000đ, yêu cầu bổ sung đầy đủ trước khi quyết toán, trình hội đồng quyết toán	Chủ đầu tư sẽ tiếp tục đôn đốc các nhà thầu hoàn thiện, bổ sung hồ sơ đầy đủ trước khi quyết toán, trình Hội đồng quyết toán. Thời gian hoàn thành trong quý II/2023.	
	Dự án san ủi mặt bằng giai đoạn I tại khu vực cửa khẩu Xín Mần - Đò Long		27.749.949.143	0			27.749.949.143	Hiện nay Chủ đầu tư đang trình thẩm tra quyết toán hồ sơ dự án, đối với các nội dung giám trừ theo kiến nghị của KTNV nhà thầu thi công xây dựng đang hoàn thiện, bổ sung hồ sơ trong quá trình thẩm tra quyết toán dự án hoàn thành	Thực hiện trong quá trình thẩm tra phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành dự kiến thẩm tra xong trước quý II/2023. Trong trường hợp nhà thầu không bổ sung được hồ sơ, tài liệu chứng minh thì sẽ bị cắt giảm theo quy định.	
	Dự án Nâng cấp, cải tạo tuyến đường nối từ QL4C (đầu cầu Gạc Di) đi xã Phong Quang huyện Vị Xuyên tỉnh Hà Giang		11.683.145.372	0			11.683.145.372	DA chưa thực hiện quyết toán, chủ đầu tư thực hiện khi trình HĐ thẩm tra quyết toán xem xét, quyết định; Do chưa có hồ sơ đào đá bằng biện pháp nổ mìn, không có các biên bản xác định bãi đổ và cự ly vận chuyển đất đá, đá đổ thải ở hai bước TKBVTC-DT và quá trình thực hiện giữa các bên có liên quan theo quy định, BBNT công việc không thể hiện; yêu cầu bổ sung đầy đủ khi quyết toán, trình HĐ quyết toán: 11.229,1trđ; Số tiền 85,2trđ gói thầu 02 và 70,0trđ gói thầu 03, KTV xác định chênh lệch do có khối lượng nắn tuyến phải áp dụng định mức đào mới tuy nhiên dự án là nâng cấp, cải tạo tuyến và liên quan đến việc áp dụng định mức của nhà thầu, hợp đồng đơn giá điều chỉnh, do vậy chủ đầu tư xác định cùng các bên có liên quan xác định theo thực tế thi công trình HĐ quyết	Chủ đầu tư sẽ tiếp tục đôn đốc các nhà thầu cung cấp, bổ sung hồ sơ khi trình Hội đồng thẩm tra quyết toán phê duyệt trong trường hợp nhà thầu không bổ sung được hồ sơ chủ đầu tư sẽ giám trừ vào giá trị quyết toán công trình, thời gian dự kiến thực hiện trong quý I/2023.	
	Dự án San ủi mặt bằng giai đoạn II tại khu vực cửa khẩu Xín Mần - Đò Long	20.496.105.907	0			20.496.105.907	DA chưa thực hiện quyết toán, chủ đầu tư thực hiện khi trình hội đồng thẩm tra quyết toán xem xét, quyết định. DO chưa có: hồ sơ đào đá bằng nổ mìn; yêu cầu bổ sung đầy đủ trước khi quyết toán, trình hội đồng quyết toán	Chủ đầu tư sẽ tiếp tục đôn đốc các nhà thầu cung cấp, bổ sung hồ sơ khi trình Hội đồng thẩm tra quyết toán phê duyệt trong trường hợp nhà thầu không bổ sung được hồ sơ chủ đầu tư sẽ giám trừ vào giá trị quyết toán công trình, thời gian dự kiến thực hiện trong quý I/2023.		
2	Chuyên đề quản lý, sử dụng đất đô thị năm 2016 tại tỉnh Hà Giang		29.256.400.090	0	0	0	29.256.400.090			

ST T	Nội dung	Đơn vị thực hiện	Số kiến nghị	Đã thực hiện	Chứng từ, kết quả đã thực hiện (Ghi rõ số chứng từ, ngày, tháng, năm kết quả thực hiện)	Đang thực hiện	Chưa thực hiện	Nguyên nhân kiến nghị đang, chưa thực hiện	Đề xuất, kiến nghị	Ghi chú
	<p>- Kiểm tra, rà soát, thẩm định, phê duyệt lại khái toán hạ tầng tại quyết định số 206/QĐ-UBND ngày 29/01/2015 của UBND thành phố Hà Giang (theo phương pháp tính của Đoàn kiểm toán xác định chênh lệch: 4.184.820.090 đồng). Khi thực hiện quyết toán dự án lưu ý: trong quá trình thực hiện, hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công không thực hiện đầu tư 01 trạm biến áp và chiều dài đường láng nhựa mặt cắt 13m (cả vỉa hè) bằng 1.588m nhỏ hơn so với chiều dài tại quy hoạch (1.752m) là 164m. UBND tỉnh Hà Giang thực hiện xác định lại cho phù hợp quy định</p> <p>- Kiểm tra, rà soát, thẩm định, phê duyệt lại giá khởi điểm để đấu giá quyền sử dụng đất đối với khu đất Tô 7 Phường Quang Trung, thành phố Hà Giang (giá trị xác định theo phương pháp của Đoàn kiểm toán: 97.112.300.000 đồng, chênh lệch: 22.399.100.000 đồng)</p> <p>- Kiểm tra, xác định chính xác diện tích cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho nhà đầu tư, đảm bảo không vượt diện tích đất xác định đấu giá theo ô, thửa do qua kiểm toán cho thấy diện tích cấp vượt so với quy hoạch chi tiết 1/500 bằng 1.216m2 (so sánh theo từng ô thửa) tương ứng giá trị thấp nhất 2.672trđ</p>	UBND tỉnh Hà Giang chỉ đạo các cơ quan liên quan kiểm tra, rà soát thực hiện các kiến nghị kiểm toán	29.256.400.090	0			29.256.400.090		Đề xuất xem xét không thực hiện (UBND tỉnh đã kiến nghị trong báo cáo số 382/BC-UBND ngày 12/11/2021)	